

CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH VĂN HÓA TIỀN LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH VĂN HÓA TIỀN LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN LONG CULTURAL WORKS CO., LTD

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH CT VH TIỀN LONG

2. Mã số doanh nghiệp: 4101601727

3. Ngày thành lập: 28/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 48, khu vực 6, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0981286577

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: a. Tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế công trình; - Thiết kế bản vẽ thi công di tích; - Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản hiện vật; - Thiết kế bản vẽ thi công nội, ngoại thất; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế xây dựng công trình thủy điện; - Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35KV. b. Lập quy hoạch xây dựng: Thiết kế quy hoạch xây dựng; Lập quy hoạch tu bổ di tích. c. Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công trình di tích lịch sử - văn hóa; giám sát thi công trùng tu, tu bổ di tích. - Giám sát thi công nội, ngoại thất; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát	7110(Chính)

Thời gian đăng từ ngày 28/07/2021 đến ngày 27/08/2021

	triển nông thôn; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Giám sát công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35 KV; công trình điện gió, điện năng lượng. d. Khảo sát xây dựng: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình. e. Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng: - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Tu bổ, trùng tu phục hồi di tích; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng lắp đặt thiết bị vào công trình. - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35 KV. f. Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng công trình: công trình dân dụng - công nghiệp; công trình giao thông; công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình quy hoạch xây dựng; công trình thủy điện; công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35KV; dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích, đối tượng kiểm kê di tích. g. Quản lý chi phí đầu tư xây dựng: công trình dân dụng - công nghiệp; công trình giao thông; công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình quy hoạch xây dựng; công trình thủy điện; công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện đến 35KV. h. Lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu: công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, thủy điện, quy hoạch xây dựng, điện công trình, kiến trúc công trình. Lập quy hoạch dự án, tổ chức thi công, giám sát thi công dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích, đối tượng kiểm kê di tích.	
2.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4102
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, điện chiếu sáng công cộng.	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình thủy	4291

8.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
9.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, san ủi mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
19.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
20.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
21.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Dịch vụ Photocopy	8219
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Thi công nội thất công trình	4330
24.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
28.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
29.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động tổ chức đấu giá)	4610
31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: gia công sản xuất các sản phẩm bằng sắt, thép, nhôm, inox	2592
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn dự án đầu tư trong lĩnh vực môi trường, du lịch; Tư vấn lập dự án trồng rừng	7490
37.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
38.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG DUY _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *05/09/1995* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *215357516*
 Ngày cấp: *15/05/2014* Nơi cấp: *Công an Bình Định*
 Địa chỉ thường trú: *Tổ 48, khu vực 6, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Tổ 48, khu vực 6, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định